

Số: 04/2023/QĐCNHGT-DS

Bắc Quang, ngày 01 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị K và bà Hoàng Thị Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 03 tháng 01 năm 2023 của bà Nguyễn Thị K;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2023 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1989;

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ M, thị trấn Q, huyện P, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm: 1967;

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi làm việc: Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Hoàng Thị Đ có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị K tổng số tiền là: 79.000.000đ (*Bảy mươi chín triệu đồng*).

- Phương thức, thời hạn và địa điểm bà Hoàng Thị Đ trả nợ cho bà Nguyễn Thị K được thanh toán làm một lần, cụ thể như sau:

Chậm nhất là vào ngày 25/02/2023 (dương lịch), bà Hoàng Thị Đ có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị K số tiền là 79.000.000đ (*Bảy mươi chín triệu đồng*).

- Địa điểm thanh toán: Tại nhà riêng của bà Nguyễn Thị K, thuộc Tổ M, thị trấn Q, huyện P, tỉnh Hà Giang.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hà Tuấn Vĩnh